

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**
Bản án số: 54 /2022/HSST
Ngày 28/7/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoan.

Các hội thẩm :

1. Ông: Thái Văn Sửu

2. Bà: Nguyễn Thị Vân Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Tình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2022. Tại Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **39/HSST ngày 09 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST – HS ngày: 15/7/2022 đối với các bị cáo:**

1- Họ và tên: **Vi Văn L.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/5/2003 tại: huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm S, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Vi Văn L, sinh năm: 1978; Họ và tên mẹ: Thái Thị H, sinh năm: 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo Vi Văn L bị tạm giữ từ ngày 28/4/2022, đến ngày 07/5/2022 thì được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: **Vi Văn S.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06/10/2003 tại: huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm V, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 01/12; Họ và tên cha: Vi Văn A (Đã chết); Họ và tên mẹ: Đào Thị L, sinh năm: 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo Vi Văn S bị tạm giữ từ ngày 28/4/2022, đến ngày 07/5/2022 thì được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Trần Anh T, sinh ngày: 19/5/1985. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm T, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Tuấn A, sinh ngày: 28/6/2006. Có mặt.

Trú tại: Xóm S, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Chị Lê Thị H, sinh ngày: 29/9/2002. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm S, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Chị Nguyễn Thị N, sinh ngày: 20/8/1994. Vắng mặt.

Trú tại: Xóm 9, xã D, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Người giám hộ cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Anh Tuấn:

Ông: Nguyễn Cảnh Đ, sinh năm 1961. Có mặt) (Ông ngoại).

Trú tại: Xóm S, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 25/4/2022, Lê Tuấn A (Sinh ngày: 28/6/2006, trú tại: xóm S, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An) điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wawe Alpha biển kiểm soát 37N1-429.36 của chị gái là Lê Thị H (Sinh năm 2002) đến nhà Vi Văn L (Sinh năm 2003, trú cùng xóm) và Vi Văn S (Sinh năm 2003, trú tại: xóm V, xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An) để đón L và S ra thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ chơi. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì cả ba cùng lên xe để về nhà. Vi Văn L là người điều khiển xe máy chở Vi Văn S ngồi giữa, còn Lê Tuấn A ngồi sau cùng di chuyển theo hướng thị trấn Tân Kỳ theo đường chợ S (xã K) qua xóm làng Rào (xã Tân Hương) để qua cầu Treo (xã Tân An) về xã Đ. Khi đi qua khu vực quán ăn đang S đèn của anh Trần Anh T (Sinh năm 1985) thuộc xóm T, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An khoảng 200 mét, Lê Tuấn A nhìn thấy trước quán ăn có dựng một chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 37B1-448.33 của anh Trần Anh T có khóa xe đang cắm ở ổ cắm điện nên nảy sinh ý định trộm chiếc xe máy này. Lê Tuấn A gọi Vi Văn L dừng xe và nói với L và S "*Có chiếc xe máy đang cắm khóa, ta quay lại lấy trộm đi*", thì L và S đồng ý nên L điều khiển xe quay lại gần vị trí chiếc xe máy này. Lê Tuấn A xuống xe đi bộ lại ngồi trên chiếc xe máy Sirius, quan sát xung quanh không có ai để ý nên Lê Tuấn A mở khóa điện nổ máy bỏ chạy khỏi hiện trường hướng ra thị trấn Tân Kỳ theo phía sau xe L chở S, rồi theo đường ngã ba cầu Rời (xã Kỳ Tân) để về xã Đ. Sau đó cả ba cất giấu xe tại nhà Vi Văn S vì S ở

nhà một mình không ai biết. Đến S ngày hôm sau (26/4/2022), các đối tượng bàn bạc thống nhất đưa chiếc xe máy trộm được xuống cất giấu ở khu vực ngã ba Yên Lý thuộc địa bàn xã Đ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An nhằm chờ sự việc lắng xuống thì mang về thay nhau cùng sử dụng. Sau khi thống nhất, Vi Văn L điều khiển xe máy biển kiểm soát 37N1-429.36 chở phía sau là Lê Tuấn A, còn Vi Văn S điều khiển xe máy Yamaha Sirius biển kiểm soát 37B1-448.33 cả ba trộm của anh Trần Anh T trước đó đi từ xã Đ ra thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ theo hướng đường xuống huyện Đô Lương đi huyện Diễn Châu. Khi đi đến địa phận xã Giang Sơn Đông thuộc huyện Đô Lương, cả ba dừng xe lại rồi dùng tay tháo biển số chiếc xe máy Yamaha Sirius vớt vào bãi đất trống rồi tiếp tục di chuyển về hướng ngã ba Yên Lý, huyện Diễn Châu. Khi đến nơi, Vi Văn S và Lê Tuấn A vào điểm giữ xe dưới gầm cầu vượt của chị Nguyễn Thị N (Sinh năm 1994, trú tại: xóm 9, xã Đ, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An) để gửi chiếc xe Yamaha Sirius các đối tượng trộm trước đó vào tối ngày 25/4/2022 thì được chị Ngọc đồng ý, sau đó các đối tượng liền quay về nhà tại xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Đến ngày 28/4/2022, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 25/4/2022 của mình là vi phạm pháp luật nên Lê Tuấn A, Vi Văn L và Vi Văn S đã tự nguyện đến Công an huyện Tân Kỳ xin đầu thú; Lê Tuấn A đã giao nộp lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wawe Alpha biển kiểm soát 37N1-429.36 các đối tượng sử dụng vào đêm 25/4/2022 để mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Trên cơ sở lời khai của các đối tượng, ngày 29/4/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành tạm giữ chiếc xe máy Yamaha Sirius các đối tượng trộm cắp vào tối ngày 25/4/2022 đang gửi tại điểm giữ xe của chị Nguyễn Thị N để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG-HĐĐG ngày 05/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Tân Kỳ kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen, không gắn biển kiểm soát các đối tượng Lê Tuấn A, Vi Văn L và Vi Văn S trộm của anh Trần Anh T tại thời điểm ngày 25/4/2022 có giá trị là 6.150.000 đồng (*Sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-TK ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, truy tố các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

a. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên các bị cáo Vi Văn L và Vi Văn S phạm vào tội "Trộm cắp tài sản".

*** Hình phạt chính:** Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS, xử phạt Vi Văn L và Vi Văn S mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Về hình phạt bổ sung:** Tại khoản 5 Điều 173 BLHS quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên qua kết quả xác minh tại địa phương, thấy các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, mức bình quân chỉ 2.500.000 đồng/ tháng, tài sản riêng không có nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

b. Về dân sự: Bị hại và người liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

c. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Vi Văn L và Vi Văn S mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

**Các bị cáo không tranh luận về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.
Lời nói sau cùng, các bị cáo đều rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.**

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng hơn 20 giờ ngày 25/4/2022, tại khu vực quán ăn

của anh Trần Anh T thuộc xóm T, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Lê Tuấn A cùng với Vi Văn L và Vi Văn S đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) là một chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 37B1-448.33 của anh Trần Anh T có giá trị là 6.150.000 đồng (*Sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:”

Hành vi của Vi Văn L, Vi Văn S lấy trộm tài sản có giá trị 6.150.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của tội phạm, thấy rằng: Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, thiệt hại bị cáo gây ra tuy không lớn nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải có biện pháp xử lý nghiêm đối với các bị cáo làm tiếng chuông nhằm cảnh tỉnh những kẻ khác đang có ý đồ tương tự.

Xét về động cơ, mục đích, mức độ lỗi, năng lực chịu TNHS, thấy: Các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức về xã hội. Đáng lẽ các bị cáo phải biết dùng sức khỏe, sức trẻ của mình làm ăn lương thiện, tự tạo ra của cải vật chất phục vụ cho bản thân và phụ giúp gia đình, làm một người công dân tốt, sống có trách nhiệm. Nhưng vốn sẵn bản tính tham lam, muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác mà không phải đổ mồ hôi công sức, các bị cáo đã cùng với đối tượng Lê Tuấn A đã lén lút trộm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius nhằm mục đích phục vụ nhu cầu của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý: Các bị cáo biết rõ trộm cắp tài sản của người khác là hành vi xấu, bị pháp luật nghiêm cấm và xã hội lên án nhưng vẫn vẫn bất chấp và tự đẩy mình dẫn thân vào con đường phạm tội. Điều này cho thấy các bị cáo là những đối tượng rất xem thường pháp luật.

Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Vi Văn L và Vi Văn S đều không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ, thấy rằng: Suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Vi Văn L và Vi Văn S đã có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Lần phạm tội này của các bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình và tự nguyện đến cơ quan Công an xin đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bởi vậy, khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật XHCN.

Xét thấy, vụ án có hai bị cáo cùng tham gia. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc nên vụ án chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Đối tượng cầm đầu khởi xướng việc trộm cắp chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; còn hai bị cáo là người thực hành giữ vai trò thứ yếu và có vai trò ngang nhau trong vụ án. Do đó, mức hình phạt đối với các bị cáo là như nhau.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục, cải tạo cũng đủ nghiêm.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Lê Tuấn A là đối tượng đã khởi xướng, rủ rê các bị cáo Vi Văn L và Vi Văn S thực hiện hành vi trộm xe máy của anh Trần Anh T vào tối ngày 25/4/2022, quá trình điều tra xác định: Lê Tuấn A sinh ngày 28/6/2006, tính đến thời điểm đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 25/4/2022, Lê Tuấn A mới chỉ 15 tuổi 09 tháng 28 ngày (thuộc trường hợp người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi). Theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự thì Lê Tuấn A chưa đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này, **nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-XPHC ngày 30/5/2022 bằng hình thức "Phạt cảnh cáo" đối với Lê Tuấn A theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử miễn xét.**

Đối với chị Lê Thị H (Chị gái của Lê Tuấn A) là chủ sở hữu chiếc xe máy Honda Wawe Alpha biển kiểm soát 37N1-429.36 mà Lê Tuấn A và các bị cáo sử dụng làm phương tiện chở nhau để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 25/4/2022. Quá trình điều tra đã xác định được khi cho Lê Tuấn A mượn xe chị

Hoài không biết việc Lê Tuấn A làm phương tiện để chở các bị cáo khác đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên chị Hoài không phạm tội.

Đối với chị Nguyễn Thị N là người nhận giữ chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius mà các bị cáo và đối tượng Lê Tuấn A trộm cắp của anh Trần Anh T vào ngày 25/4/2022. Quá trình điều tra đã xác định: Tại thời điểm nhận giữ xe ngày 26/4/2022, chị Ngọc hoàn toàn không biết nguồn gốc chiếc xe máy là tài sản do trộm cắp mà có, nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Nguyễn Thị N.

[3] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra có thu giữ: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, mang BKS 37N1-429.36. Số khung: RLJKA3921MY418341; số máy: JA39E-2243538, đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen không gắn biển kiểm soát, số khung: 5C640BY-462063, số máy: 5C64-462067, đã qua sử dụng. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên CQĐT Công an huyện Tân Kỳ đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Anh T và người liên quan là chị Lê Thị H đã nhận lại tài sản của mình và không ai có yêu cầu các bị cáo và đối tượng Lê Tuấn A bồi thường gì thêm về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về án phí : Các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2- Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo: Vi Văn L **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo: Vi Văn S **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S cho UBND xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách

nhiệm phối hợp UBND xã Đ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Vi Văn L, Vi Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể ngày niêm yết bản án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Đặng Xuân Hoan

